

Dành cơ quan thuế ghi										
Ngày nhận tờ khai: <table border="1"> <tr> <td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td> </tr> </table>										

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: 01-ĐK-TCT

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THUẾ

MÃ SỐ THUẾ <i>Dành cho cơ quan thuế ghi</i>										
<table border="1"> <tr> <td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td> </tr> </table>										

DÙNG CHO TỔ CHỨC SẢN XUẤT, KINH DOANH HÀNG HÓA, DỊCH VỤ

1. Tên chính thức

2. Địa chỉ trụ sở
2a. Số nhà, đường phố, thôn, xóm:
2b. Phường/xã :
2c. Quận/ Huyện:
2d. Tỉnh/ Thành phố:
2e. Điện thoại: / Fax:
E-mail:

3. Địa chỉ nhận thông báo thuế
3a. Số nhà, đường phố, thôn, xóm hoặc hòm thư bưu điện:
3b. Phường/xã :
3c. Quận/ Huyện:
3d. Tỉnh/ Thành phố:
3e. Điện thoại: / Fax:
E-mail:

4. Quyết định thành lập
4a. Số quyết định:
4b. Ngày thành lập: .../.../.....
4c. Cơ quan ra quyết định:

5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
5a. Số:
5b. Ngày cấp: .../.../.....
5c. Cơ quan cấp:

6. Đăng ký xuất nhập khẩu
<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không

7. Ngành nghề kinh doanh chính

8. Vốn điều lệ
8a. Nguồn vốn NSNN: Tỷ trọng: %
8b. Nguồn vốn nước ngoài: Tỷ trọng: %
8c. Nguồn vốn khác: Tỷ trọng: %

9. Ngày bắt đầu hoạt động kinh doanh: .../.../...
--

10. Loại hình kinh tế
<input type="checkbox"/> Doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài <input type="checkbox"/> Công ty TNHH <input type="checkbox"/> Hợp tác xã <input type="checkbox"/> Tổ chức kinh tế của tổ chức chính trị, CT-XH, xã hội, XH-NN <input type="checkbox"/> Doanh nghiệp liên doanh với nước ngoài <input type="checkbox"/> Công ty cổ phần <input type="checkbox"/> Tổ hợp tác <input type="checkbox"/> Các tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động kinh tế khác <input type="checkbox"/> Hợp đồng hợp tác, kinh doanh với nước ngoài <input type="checkbox"/> Doanh nghiệp tư nhân <input type="checkbox"/> Cơ quan, đơn vị sự nghiệp <input type="checkbox"/> Loại hình khác <input type="checkbox"/> Công ty hợp danh

11. Hình thức hạch toán kế toán về kết quả kinh doanh
<input type="checkbox"/> Độc lập <input type="checkbox"/> Phụ thuộc

12. Năm tài chính	Áp dụng từ ngày .../... đến ngày .../...
--------------------------	--

13. Thông tin về đơn vị chủ quản (cơ quan cấp trên trực tiếp)										
13a. Mã số thuế: <table border="1"> <tr> <td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td> </tr> </table>										
13b. Tên đơn vị chủ quản:										
13c. Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà/ Đường phố: Phường/ xã: Quận/ Huyện:										

14. Thông tin người đại diện theo pháp luật
14a. Tên người đại diện theo pháp luật:
14b. Số CMND:.....Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
14c. Chứng từ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND): Số giấy chứng thực cá nhân.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Tỉnh/ Thành phố:	14d. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà/ Đường phố: Phường/ xã: Quận/ Huyện: Tỉnh/ Thành phố:
	14e. Chỗ ở hiện tại: Số nhà/ Đường phố: Phường/ xã: Quận/ Huyện: Tỉnh/ Thành phố:
	14f. Thông tin khác Điện thoại: /Fax: Email: Website:

15. Các loại thuế phải nộp

<input type="checkbox"/> Giá trị gia tăng	<input type="checkbox"/> Tiêu thụ đặc biệt	<input type="checkbox"/> Thuế xuất, nhập khẩu	<input type="checkbox"/> Tài nguyên	<input type="checkbox"/> Thu nhập doanh nghiệp	<input type="checkbox"/> Môn bài
<input type="checkbox"/> Thuế bảo vệ môi trường	<input type="checkbox"/> Phí, lệ phí	<input type="checkbox"/> Thu nhập cá nhân	<input type="checkbox"/> Thuế SĐDPNN	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> Khác

16. Thông tin về các đơn vị liên quan

<input type="checkbox"/> Có đơn vị thành viên	<input type="checkbox"/> Có đơn vị trực thuộc
<input type="checkbox"/> Có văn phòng đại diện, giao dịch; Đơn vị sự nghiệp, kho hàng trực thuộc	<input type="checkbox"/> Có hợp đồng với nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài

17. Thông tin khác

17a. Tên giám đốc:	17c. Tên kế toán trưởng:
17b. Điện thoại liên lạc:	17d. Điện thoại liên lạc:

18. Tình trạng trước khi tổ chức, sắp xếp lại doanh nghiệp (nếu có)

Sáp nhập doanh nghiệp Hợp nhất doanh nghiệp Tách doanh nghiệp Chia doanh nghiệp Khác

Mã số thuế trước của các doanh nghiệp đó:

Tôi xin cam đoan những nội dung trong bản kê khai này là đúng

HỌ VÀ TÊN NGƯỜI KHAI (CHỮ IN)	Ngày... /... /..... Chữ ký (đóng dấu)
Chức vụ:	

Khu vực dành cho cơ quan thuế ghi:

Mục lục ngân sách:	Cấp	Chương	Loại	Khoản	Mã ngành nghề kinh doanh chính

Phương pháp tính thuế Giá trị gia tăng	<input type="checkbox"/> Khấu trừ	<input type="checkbox"/> Trực tiếp trên GTGT	<input type="checkbox"/> Trực tiếp trên doanh số	<input type="checkbox"/> Khoán	<input type="checkbox"/> Không phải nộp thuế GTGT
--	-----------------------------------	--	--	--------------------------------	---

Chi tiết mã loại hình kinh tế	
-------------------------------	--

Ngày kiểm tra tờ khai: .../.../.....

Nơi đăng ký nộp thuế	
----------------------	--

Người kiểm tra (ký, ghi rõ họ tên)

Khu vực kinh tế:

<input type="checkbox"/> Kinh tế nhà nước	<input type="checkbox"/> Kinh tế có vốn ĐTNN	<input type="checkbox"/> Kinh tế tư nhân
<input type="checkbox"/> Kinh tế tập thể	<input type="checkbox"/> Kinh tế cá thể	

HƯỚNG DẪN KÊ KHAI MẪU SỐ 01-ĐK-TCT

- 1. Tên chính thức:** Ghi rõ ràng, đầy đủ bằng chữ in hoa tên đơn vị, tổ chức theo quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- 2. Địa chỉ trụ sở:** Địa chỉ trụ sở chính của đơn vị, tổ chức kinh tế. Ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Nếu có số điện thoại, số Fax thì ghi rõ mã vùng - số điện thoại/số Fax.
- 3. Địa chỉ nhận thông báo thuế:** Nếu doanh nghiệp có địa chỉ nhận các thông báo của cơ quan thuế khác với địa chỉ của trụ sở chính thì ghi rõ địa chỉ nhận thông báo thuế để cơ quan thuế liên hệ;
- 4. Quyết định thành lập:** Quyết định thành lập của đơn vị cấp trên. Ghi rõ số quyết định, ngày ra quyết định và cơ quan quyết định.
- 5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:** Ghi rõ số, ngày cấp và cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các giấy phép hoạt động khác do các cơ quan có thẩm quyền cấp được qui định trong Thông tư.
- 6. Đăng ký xuất nhập khẩu:** Nếu doanh nghiệp có hoạt động xuất nhập khẩu thì đánh dấu “Có”, ngược lại đánh dấu “Không”
- 7. Ngành nghề kinh doanh chính:** Ghi theo giấy phép kinh doanh và ngành nghề thực tế đang kinh doanh chỉ chọn 1 ngành nghề kinh doanh chính.
- 8. Vốn điều lệ:** Ghi theo vốn điều lệ trên quyết định thành lập hoặc giấy phép kinh doanh, ghi rõ loại tiền. Phân loại nguồn vốn theo chủ sở hữu ghi rõ tỷ trọng của từng loại nguồn vốn trong tổng số vốn.
- 9. Ngày bắt đầu hoạt động kinh doanh:** Ngày bắt đầu hoạt động kinh doanh của đơn vị
- 10. Loại hình kinh tế:** Doanh nghiệp tự đánh dấu X vào 1 trong những ô tương ứng.
- 11. Hình thức hạch toán kế toán về kết quả kinh doanh:** Chỉ đánh dấu X vào một trong hai ô của chỉ tiêu này.
- 12. Năm tài chính:** Ghi rõ từ ngày, tháng đầu niên độ kế toán đến ngày, tháng cuối niên độ kế toán theo năm dương lịch.
- 13. Thông tin về đơn vị chủ quản (cơ quan cấp trên trực tiếp):** Tên, mã số thuế, địa chỉ của đơn vị cấp trên trực tiếp của doanh nghiệp.
Nếu doanh nghiệp là thành viên của một tổng công ty hoặc công ty nào đó thì ghi tên của tổng công ty hoặc công ty chủ quản.
- 14. Thông tin về người đại diện theo pháp luật:** kê khai thông tin về người đại diện theo pháp luật của công ty bao gồm: Số CMT nhân dân của chủ doanh nghiệp, tên, số điện thoại liên lạc của chủ doanh nghiệp, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở hiện tại của chủ doanh nghiệp (Ghi rõ số nhà, đường phố, thôn/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố).
- 15. Các loại thuế phải nộp:** Đánh dấu X vào những ô tương ứng với những sắc thuế mà doanh nghiệp phải nộp định kỳ.
- 16. Thông tin về các đơn vị có liên quan:**

Đơn vị thành viên: Đơn vị thành viên của doanh nghiệp là các doanh nghiệp do các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập, có tư cách pháp nhân đầy đủ và là thành viên của doanh nghiệp. Nếu có đơn vị thành viên trực thuộc trực tiếp thì đánh dấu X vào ô “Có đơn vị thành viên”, sau đó phải kê khai vào phần “Bảng kê các đơn vị thành viên”.

Đơn vị trực thuộc: Đơn vị trực thuộc do doanh nghiệp tự thành lập, không có tư cách pháp nhân đầy đủ. Nếu có thì đánh dấu X vào ô “Có đơn vị trực thuộc”, sau đó phải kê khai vào phần “Bảng kê các đơn vị trực thuộc”.

Văn phòng đại diện...: Các văn phòng đại diện, giao dịch, đơn vị sự nghiệp, kho hàng trực thuộc không có chức năng kinh doanh: Nếu có thì đánh dấu X vào ô “Có văn phòng đại diện, giao dịch; Đơn vị sự nghiệp, kho hàng trực thuộc”, sau đó phải kê khai rõ vào phần “Bảng kê các văn phòng đại diện, giao dịch...”. Riêng các Văn phòng đại diện, giao dịch, đơn vị sự nghiệp có phát sinh nộp thuế phải kê khai vào “Bảng kê các đơn vị trực thuộc”.

Nhà thầu, nhà thầu phụ: Nếu doanh nghiệp có hợp đồng với nhà thầu, nhà thầu phụ thì đánh dấu vào đây sau đó kê khai rõ vào “Bảng kê các nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài”

17. Thông tin khác: Ghi rõ họ và tên, và số điện thoại liên lạc của Tổng giám đốc, Giám đốc,... và kế toán trưởng của doanh nghiệp.

18. Tình trạng trước khi tổ chức, sắp xếp lại doanh nghiệp (nếu có): Nếu doanh nghiệp đăng ký thuế do tổ chức, sắp xếp lại doanh nghiệp trước đó thì đánh dấu vào một trong các trường hợp: sáp nhập, hợp nhất, chia, tách... và phải ghi rõ mã số thuế đã cấp trước đây của các doanh nghiệp bị sáp nhập, bị hợp nhất, bị chia bị tách...

Người ký vào Tờ khai đăng ký thuế là người là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp

